

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 2 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 4084/UBND-GDĐT
Về việc hướng dẫn thu, sử dụng
học phí và các khoản thu khác
năm học 2018 - 2019

Quận 2, ngày 29 tháng 10 năm 2018

Kính gửi:

- Phòng Giáo dục và Đào tạo quận 2;
- Các trường Mầm non; Tiểu học; Trung học cơ sở;
- Các đơn vị trực thuộc.

Căn cứ các văn bản pháp lý:

Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015-2016 đến năm học 2020-2021;

Thông tư số 29/2012/TT-BGDĐT ngày 10 tháng 9 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và Chỉ thị số 14/2013/CT-UBND ngày 20 tháng 8 năm 2013 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về quản lý các nguồn tài trợ cho các cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Nghị quyết số 102/2016/NQ-HĐND ngày 05 tháng 8 năm 2016 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về thực hiện mức thu học phí theo Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015-2016 đến năm học 2020-2021;

Công văn số 2747/UBND-VX ngày 03 tháng 6 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về triển khai mô hình trường tiên tiến, xu thế hội nhập khu vực và quốc tế;

Công văn số 4788/UBND-VX ngày 02 tháng 8 năm 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố về cơ chế thu và sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015-2016 đến năm học 2020-2021 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Công văn số 2850/GDĐT-KHTC ngày 21 tháng 8 năm 2018 về hướng dẫn về thu, sử dụng học phí và thu khác năm học 2018-2019 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh;

Xét Tờ trình số 693/TTr-GDĐT ngày 25 tháng 9 năm 2018 của phòng Giáo dục và Đào tạo về xin ý kiến chỉ đạo các khoản thu trong năm học 2018-2019 và

Tờ trình số 694/TTr-GDDT ngày 25 tháng 9 năm 2018 về xin ý kiến việc hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác năm học 2018-2019;

Ủy ban nhân dân Quận 2 hướng dẫn công tác thu, sử dụng học phí và thu khác của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập năm học 2018-2019 như sau:

I. THU, SỬ DỤNG HỌC PHÍ VÀ THU KHÁC

1. Nội dung thu, mức thu

1.1. Thu học phí

Học phí các trường mầm non, trung học cơ sở:

Cấp học	Mức thu
Nhà trẻ	200.000 đồng/học sinh/tháng
Mẫu giáo	160.000 đồng/học sinh/tháng
Trung học cơ sở	100.000 đồng/học sinh/tháng

1.2. Thu khác

Ngay từ đầu năm học các cơ sở giáo dục công lập phải thỏa thuận thống nhất chủ trương với phụ huynh học sinh để có cơ sở lựa chọn và quyết định các hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục cho phù hợp với tình hình thực tế.

Các cơ sở giáo dục công lập được chủ động tính toán các khoản thu này đảm bảo nguyên tắc thu đủ bù chi và sử dụng các khoản thu đúng mục đích thu, thực hiện công khai kế hoạch thu - chi của từng khoản thu đến phụ huynh học sinh trước khi thực hiện thu được quy định cụ thể sau đây:

1.2.1. Thu hộ - chi hộ

- Đối với khoản thu hộ - chi hộ là khoản thu khác (ngoài học phí) được các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập thống nhất chủ trương với phụ huynh học sinh để lựa chọn đơn vị cung cấp theo quy định và mua sắm phục vụ trực tiếp cho từng cá nhân học sinh học tập, sinh hoạt như: quần áo đồng phục, quần áo thể dục thể thao, ấn chỉ hồ sơ học sinh, học phẩm - học cụ, trang bị thiết bị học ngoại ngữ theo Đề án phổ cập và nâng cao năng lực Tiếng Anh, ấn chỉ đề kiểm tra (bao gồm giấy thi và đề thi kiểm tra), tiền ăn và nước uống, nha học đường...

ĐVT: đồng

STT	Nội dung thu	Mầm non	Tiểu học	THCS
1	Giấy đề thi (năm)		15.000	30.000
2	Tiền ăn (Ăn trưa và ăn xế)/ngày	25.000 -> 30.000		
3	Tiền nước uống (tháng)	15.000 -> 20.000		
4	Nha học đường (năm)	50.000		

1.2.2. Thu theo thỏa thuận

STT	Nội dung thu	Năm học 2018-2019		
		Mầm non	Tiểu học	THCS
1	Tiền tổ chức dạy học 2 buổi/ ngày		90.000	90.000
2	Tiền tổ chức học tăng cường ngoại ngữ (tháng)		70.000	80.000
3	Tiền công chi trả cho nhân viên nuôi dưỡng hợp đồng theo Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐND ngày 06/7/2017 (tháng)	50.000		
4	Tổ chức phục vụ và quản lý bán trú đối với nhà trường tổ chức dạy trẻ từ 6 tháng đến 18 tháng (tháng)	500.000		
5	Tổ chức phục vụ và quản lý bán trú đối với nhà trường hợp đồng suất ăn nấu sẵn (tháng)		180.000	180.000
6	Tổ chức phục vụ và quản lý bán trú đối với nhà trường tổ chức bếp ăn (tháng)	300.000	210.000	
7	Tổ chức phục vụ và quản lý bán trú đối với trường Tiểu học An Bình, THCS Trần Quốc Toàn (tháng)		210.000	
8	Tiền công phục vụ ăn sáng	200.000		
9	Tiền vệ sinh bán trú (tháng)	20.000		
10	Thiết bị, vật dụng phục vụ bán trú (năm)	200.000		

Bộ môn Tin học tự chọn: 30.000đ/môn/tháng.

Bộ môn tiếng Anh với giáo viên bản ngữ, bộ môn năng khiếu, kỹ năng sống cha mẹ học sinh tự nguyện đăng ký tham gia chương trình và thỏa thuận với nhà trường về mức thu phù hợp.

Đối với trường Mầm non Vành Khuyên, Tiểu học An Bình, THCS Trần Quốc Toàn thực hiện mô hình tiên tiến, hội nhập khu vực và quốc tế: thực hiện các khoản thu thỏa thuận để đảm bảo các yêu cầu hoạt động với tổng mức thu thỏa thuận không quá 1.500.000 đồng/tháng bao gồm:

- + Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày.
- + Tổ chức tăng cường Tiếng Anh
- + Tổ chức học với giáo viên người nước ngoài.
- + Tổ chức dạy các bộ môn năng khiếu, môn tự chọn.
- + Chương trình kỹ năng sống.
- + Tổ chức chương trình ngoại khóa.
- + Cơ sở vật chất cho mô hình tiên tiến, vật tư thực hành.

Đối với trường Giáo dục Chuyên biệt Thảo Điền thực hiện mức thu như các trường Mầm non.

1.2.3. Thu tài trợ

Đối với những khoản tài trợ, đóng góp tự nguyện của các doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân để tăng cường cơ sở vật chất trường lớp, hỗ trợ hoạt động dạy học, hoạt động giáo dục, các cơ sở giáo dục tổ chức tiếp nhận và quản lý, sử dụng theo qui định tại Thông tư số 29/2012/TT-BGDĐT ngày 10 tháng 9 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và Chỉ thị số 14/2013/CT-UBND ngày 20 tháng 8 năm 2013 về quản lý các nguồn tài trợ cho các cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sử dụng

2.1. Sử dụng học phí

Các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập được để lại 100% số thu học phí để sử dụng như sau:

- Trích tối thiểu 40% tổng thu học phí để thực hiện cải cách tiền lương theo quy định.

- Phần còn lại được sử dụng để phục vụ các hoạt động tại đơn vị theo đúng quy định về sử dụng kinh phí của đơn vị tự chủ tài chính được quy định tại Nghị định 43/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 6 năm 2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập và Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 2 năm 2015 của Chính phủ về quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

Các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập có trách nhiệm sử dụng số thu học phí đúng mục đích, nội dung chi và định mức chi theo quy định và phải được thể hiện trong quy chế chi tiêu nội bộ.

2.2. Sử dụng các khoản thu khác

2.2.1. Các khoản thu chi hộ

Các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập phải sử dụng đúng mục đích thu, thực hiện công khai kế hoạch thu - chi của từng khoản thu hộ - chi hộ đến phụ huynh học sinh trước khi thực hiện thu.

2.2.2. Các khoản thu thỏa thuận

Đây là khoản thu sự nghiệp sau khi trừ các chi phí liên quan phải thực hiện trích 40% theo quy định để tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương theo quy định.

Các đơn vị tổ chức thu và quy định nội dung chi phải được thống nhất đưa vào quy chế chi tiêu nội bộ của nhà trường và đồng thời thực hiện đầy đủ các chế độ quản lý tài chính theo quy định.

Đối với tiền công chi trả cho nhân viên nuôi dưỡng hợp đồng theo Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐND ngày 06/07/2017 các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập thực hiện thu tiền trả lương cho nhân viên nuôi dưỡng theo Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐND phù hợp với số tiền chi trả lương cho nhân viên nuôi dưỡng, tránh trường hợp thu thừa sử dụng không đúng mục đích.

Đối với các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập có phát sinh các khoản thu thỏa thuận, phải thực hiện trích một phần các khoản thu để chi cho các hoạt động phục vụ trực tiếp cho công tác như: hỗ trợ cơ sở vật chất, văn phòng phẩm, điện, nước, điện thoại... không dùng toàn bộ các khoản thu này để chi cho con người (chi tiền trực tiếp giảng dạy, chi tiền cho bộ phận gián tiếp, chi thu nhập tăng thêm...).

3. Công khai các khoản thu

Các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập phải thực hiện công khai mức thu học phí theo quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 06 năm 2017 của Bộ Tài chính về hướng dẫn công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán, ngân sách nhà nước hỗ trợ và Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

II. CHẾ ĐỘ MIỄN, GIẢM VÀ HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP

Tiếp tục thực hiện theo Hướng dẫn liên tịch số 3841/HDLS-SGDĐT-SLĐTBXH-STC ngày 09 tháng 11 năm 2016 của Liên Sở Giáo dục và Đào tạo – Sở Lao động Thương binh Xã hội và Sở Tài chính về thực hiện miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh, sinh viên từ năm học 2016-2017 đến năm học 2020-2021. Đồng thời sẽ cập nhật điều chỉnh khi có thay đổi về đối tượng và các chế độ thuộc các diện nêu trên.

Hướng dẫn liên tịch số 1173/HDLT/GDĐT-TC-BDT ngày 17/4/2014 về việc thực hiện miễn học phí đối với học sinh dân tộc Chăm Khmer trên địa bàn thành phố từ năm học 2013-2014 đến năm học 2019-2020.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Đối với học phí được thu định kỳ hàng tháng; nếu học sinh tự nguyện, nhà trường có thể thu một lần cho cả học kỳ hoặc cả năm học. Đối với các cơ sở giáo dục mầm non học phí được thu theo số tháng thực học. Đối với các cơ sở giáo dục phổ thông, học phí được thu 09 tháng/năm.

Các đơn vị có trách nhiệm tổ chức thu học phí và nộp toàn bộ số thu học phí vào Kho bạc Nhà nước để quản lý và sử dụng. Đơn vị sử dụng biên lai thu học phí theo quy định của Bộ Tài chính.

Đối với các khoản thu theo thỏa thuận, các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập thực hiện theo mức thu cụ thể qui định tại văn bản này.

Đối với các khoản thu hộ-chi hộ, các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập tổ chức lấy ý kiến thống nhất của phụ huynh học sinh để tổ chức thực hiện.

Tất cả các khoản thu các đơn vị phải thông báo đầy đủ, công khai bằng văn bản đến từng phụ huynh học sinh (nêu rõ nội dung các khoản thu theo quy định, khoản theo thỏa thuận và khoản thu hộ - chi hộ).

Khi thu phải cấp hóa đơn thu tiền cho từng học sinh thông qua bộ phận tài vụ của nhà trường, tuyệt đối không được giao cho giáo viên trực tiếp thu, chi tiền và đồng thời thực hiện đầy đủ các chế độ quản lý tài chính theo quy định.

Các đơn vị giáo dục và đào tạo công lập có trách nhiệm triển khai và tổ chức thực hiện đúng quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTQU;
- UBND Q2: CT, PCT/VX;
- Phòng Tài chính – Kế hoạch quận;
- VP.HDND và UBND Q2: CVP;
- Lưu: VT./.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Nghĩa Hiệp